

GIỚI THIỆU
VỀ CỘNG ĐỒNG
NGƯỜI CHUYỂN GIỚI
Ở VIỆT NAM



Tài liệu được in với sự hỗ trợ
tài chính của Cơ quan
Phát triển quốc tế Australia (AusAID).

Tại nhiều quốc gia, cộng đồng người chuyển giới là đối tượng bị kỳ thị và phân biệt đối xử trong mọi lĩnh vực xã hội. Ở Việt Nam, hiện tại chưa có nghiên cứu chuyên sâu nào về người chuyển giới ngoài nghiên cứu bước đầu về người chuyển giới tại Việt Nam do Viện nghiên cứu Xã hội, Kinh tế và Môi trường (iSEE) thực hiện từ tháng 6 đến tháng 8/2012. Trước đó, người chuyển giới chỉ được đề cập trong các nghiên cứu về nam có quan hệ tình dục đồng giới trong khuôn khổ các chương trình can thiệp phòng tránh HIV/AIDS và các bệnh lây truyền qua đường tình dục, hoặc các nghiên cứu về cộng đồng đồng tính, song tính và chuyển giới nói chung. Nhận thức xã hội về người chuyển giới còn rất mơ hồ. Các phương tiện truyền thông đại chúng thường "đánh đồng" người chuyển giới vào nhóm "đồng tính" hoặc gộp vào nhóm "thể giới thứ ba".

Hộp 1. Người chuyển giới khác người đồng tính như thế nào ?

Người chuyển giới (còn gọi là xuyên giới/ vượt giới) là người có cảm nhận về giới tính mong muốn của mình không trùng với giới tính sinh học đang có. Ví dụ, một người có cơ thể sinh học từ khi sinh ra là nam và nghĩ/biết mình là nữ và ngược lại. Cộng đồng người chuyển giới gồm hai nhóm: chuyển giới từ nam sang nữ và chuyển giới từ nữ sang nam.

Người chuyển giới liên quan đến việc người đó nhận mình là nam hay nữ, trong khi người đồng tính, song tính hay dị tính liên quan tới việc người đó bị hấp dẫn bởi người cùng giới hay khác giới. **Người đồng tính** là người có sự hấp dẫn về tình cảm và/hoặc tình dục với người cùng giới. **Người dị tính** là người có sự hấp dẫn về tình cảm và/hoặc tình dục với người khác giới. **Người song tính** là người có sự hấp dẫn về tình cảm và/hoặc tình dục với cả nam và nữ.

Chuyển giới là một khái niệm liên quan đến bản dạng giới, trong khi đồng tính, song tính hay dị tính là những khái niệm liên quan đến xu hướng tình dục.

VÀI NÉT GIỚI THIỆU VỀ CỘNG ĐỒNG NGƯỜI CHUYỂN GIỚI Ở VIỆT NAM

Người chuyển giới trong lịch sử Việt Nam

Nghiên cứu từ góc độ ngôn ngữ lịch sử đã cho thấy hiện tượng chuyển giới tồn tại rất lâu ở Việt Nam, với trường hợp đầu tiên được ghi chép trong biên niên sử từ năm 1351 (Đại Việt Sử Ký Toàn Thư; dẫn theo Đại Việt Thông Sử 1759). Ví dụ, ghi chép của các sử quan về trường hợp người "con gái Nghệ An biến thành con trai" vào năm 1351. Hay ghi chép về thói quen của một thành viên hoàng gia, An Vương Tuấn, con trưởng của Hiến Tông, "là người thông minh học rộng, sức lực hơn người, nhưng tính ngang bướng, thích mặc áo phụ nữ". Cuốn từ điển tiếng Việt đầu tiên Đại Nam Quốc Âm Tự Vị của Huỳnh Tịnh Paulus Của, xuất bản năm 1896, tác giả cho thấy các thuật ngữ địa phương và truyền thống dùng chỉ người chuyển giới như lại cái, bóng, đồng. Từ đồng theo nghĩa Nôm có ý chỉ căn tính giới của những người chệch khỏi các chuẩn giới tính sinh học cũng như các chuẩn hành vi có tính giới - có thể giả định vốn bắt nguồn từ sự thể hiện các hành vi

bất tuân giới trong trình diễn văn hóa truyền thống lên đồng. Trong hình thức tín ngưỡng này, những người có biểu hiện giới tính khác biệt với khuôn mẫu giới (ví dụ như nam giới nữ tính, hay phụ nữ nam tính) được cho là có "căn" của một vị thánh trong Tứ Phủ, và được thể hiện vượt ra khỏi khuôn mẫu giới truyền thống - điều mà họ không dám biểu hiện trong cuộc thường ngày.

Có bao nhiêu người chuyển giới ở Việt Nam?

Hiện chưa có cuộc tổng điều tra nào về số lượng hoặc tỷ lệ người chuyển giới ở Việt Nam. Nghiên cứu trên thế giới cho các kết quả khác nhau từ 0,1% đến 0,5% dân số là người chuyển giới. Điều tra giám sát hành vi có nguy cơ ở Massachusetts cho thấy có khoảng 0,5% người trong độ tuổi 18-64 tự nhận mình là người chuyển giới. Gần đây, các cuộc điều tra dân số tại Mỹ và trên thế giới đã có câu hỏi nhằm xác định bản dạng giới và xu hướng tình dục. Số liệu ước tính mới nhất cho thấy có khoảng 0,3% dân số Mỹ là người chuyển giới (Gates 2011).

Việc thu thập số liệu về tỷ lệ người chuyển giới gặp nhiều khó khăn do sự kỳ thị xã hội khiến người chuyển giới không thể hiện hoặc công khai giới tính mong muốn của mình. Cũng có trường hợp người chuyển giới tự nhận là người đồng tính. Số liệu tại nhiều nước châu Âu ghi nhận tỷ lệ người chuyển giới từ nam sang nữ cao gấp 6 đến 2,5 lần tỷ lệ người chuyển giới từ nữ sang nam. Điều này không có nghĩa rằng có nhiều người chuyển giới từ nam sang nữ hơn, mà do người chuyển giới từ nữ sang nam ít tìm đến các cơ sở phẫu thuật chuyển đổi giới tính. Các yếu tố văn hóa, xã hội, quan niệm về vai trò giới và tình dục đồng giới cũng như chi phí tiến hành phẫu thuật chuyển đổi giới tính khiến những số liệu tại cơ sở y tế không phản ánh đúng thực tế (De Cuypere 2006).

Một số nhà nghiên cứu đã rà soát tỷ lệ những người có giới tính mong muốn khác với giới tính sinh học trên nhiều quốc gia và cho rằng tỷ lệ 0,2 - 0,3% dân số có thể gần với thực tế (Winter và Conway 2011).

Mạng lưới xã hội

Cộng đồng những người chuyển giới có ý nghĩa quan trọng với những thành viên trong cộng đồng. Trước khi có sự du nhập của mạng Internet vào những năm 1990, những người chuyển giới ở Việt Nam đã tự tìm đến nhau vì sự đồng cảm và tương trợ.

Với sự phát triển của mạng Internet, sự kết nối và chia sẻ đơn giản hơn trước. Diễn đàn thegioithu3.vn là diễn đàn thu hút nhiều người chuyển giới từ nam sang nữ và đồng tính nam với 100.245 thành viên đăng ký. Diễn đàn lesking.com.vn

là diễn đàn dành cho người chuyển giới từ nữ sang nam và đồng tính nữ, được thành lập từ năm 2010 với 25.123 thành viên, trong đó có 5.928 thành viên hoạt động tích cực.¹ Cùng như nhiều diễn đàn trên mạng khác, đa số thành viên của các diễn đàn này là thanh, thiếu niên. Các website này chủ yếu là nơi chia sẻ thông tin và kết bạn. Đa số thanh thiếu niên tham gia một khảo sát gần đây của Viện nghiên cứu xã hội, kinh tế và môi trường (iSEE 2012a) cho biết họ làm quen với những người cùng cộng đồng và tìm hiểu thông tin về phẫu thuật chuyển đổi giới tính và sử dụng liệu pháp hoóc-môn qua các diễn đàn này. Đặc biệt, nhiều bạn chuyển giới từ nữ sang nam lần đầu biết đến khái niệm liên quan đến chuyển giới qua website lesking.com.vn, mặc dù trước đó cũng không hoàn toàn hài lòng khi được coi là đồng tính nữ. Theo số liệu khảo sát trực tuyến về cuộc sống của những người nữ yêu nữ (iSEE, ICS và Trường Y tế Công cộng Đại học Johns Hopkins 2012), nhiều người chuyển giới từ nữ sang nam là thành viên của website lesking.com.vn nhất (với 71% số người chuyển giới từ nữ sang nam tham gia khảo sát là thành viên), tiếp sau là các website khác như hihhehe.com (45,5%) và bangainv.net (27,6%).

Ngoài các diễn đàn, người chuyển giới từ nam sang nữ cũng tham gia một số câu lạc bộ dành cho nam giới có quan hệ tình dục cùng giới (MSM- Men who have sex with men) như Ước mơ tuổi trẻ, Thông xanh, Niềm tin xanh, We are students... Một số bạn chuyển giới từ nam sang nữ tự hình thành các nhóm nhỏ chuyên trình diễn thời trang như nhóm Ruby và Pattaya ở Hà Nội.

CÁC THÁCH THỨC CỦA NGƯỜI CHUYỂN GIỚI Ở VIỆT NAM

Kỳ thị, phân biệt đối xử và bạo lực

Sự kỳ thị, phân biệt đối xử và bạo lực với người chuyển giới khá phổ biến và ở mức độ nghiêm trọng hơn so với người đồng tính hoặc người có quan hệ cùng giới nói chung. Bên cạnh việc bị kỳ thị do có quan hệ đồng giới, họ còn bị phản ứng từ gia đình, bạn bè, cộng đồng do sự thể hiện giới tính khác với vai trò giới được xã hội mong đợi, thể hiện qua cách ăn mặc, lời nói, cử chỉ và điệu bộ (Xem thêm Tờ thông tin Trả lời các câu hỏi của bạn về chuyển giới, bản dạng giới và thể hiện giới để hiểu khái niệm). Khảo sát của iSEE, ICS và JHSPH (2012) cho thấy có 49,4 % người chuyển giới từ nữ sang nam đã từng bị cha mẹ khuyến khích, thuyết phục hoặc ép trở nên nữ tính hơn.

Các nghiên cứu ở Việt Nam đã chỉ ra rằng các hình thức kỳ thị và phân biệt đối xử vì bản dạng giới diễn ra phổ biến trong gia đình, nhà trường và cộng đồng (iSEE 2012a; iSEE 2012b; CCIPH 2008, Trương Tấn Minh 2006 - mặc dù tác giả gộp người chuyển giới vào nhóm "đồng tính nam"). Quan niệm phổ biến thường cho rằng chuyển giới là "bệnh" hoặc "a dua". Phản ứng của gia đình khi con cái bộc lộ bản dạng giới thường là phản đối, và mong một ngày nào đó con sẽ biểu hiện giới tính đúng với mong đợi xã hội. Nghiên cứu của iSEE về người chuyển giới (2012b) cho thấy có nhiều trường hợp phụ huynh có ý định hoặc ép con đi gặp bác sĩ tâm lý với hy vọng điều chỉnh con cái mình sống đúng với giới tính sinh học, mặc dù chính điều này có thể tác động tiêu cực đến sức khỏe tinh thần của người chuyển giới.

Bên cạnh hình thức phổ biến là bạo lực lời nói, một số người tham gia nghiên cứu của iSEE (2012b) cũng cho biết đã từng bị bạo lực thân thể từ gia đình như bị đánh vì cắt tóc ngắn như con trai, hoặc vì bắt chước con gái. Có trường hợp cho biết đã từng bị công an, dân phòng đánh do biểu hiện giới khác biệt. Các bạn chuyển giới từ nam sang nữ thường là đối tượng bị lạm dụng và tấn công tình dục (iSEE, 2012a).

Hộp 2. Phản ứng của gia đình về bộc lộ bản dạng giới

Khi em công khai giới tính với bố mẹ em, tối hôm đó em mới nói với bố em là "Cái đầu của con là đầu con trai nhưng thân con là thân con gái. Con muốn chỉnh thân hình cho phù hợp với cái suy nghĩ, tư tưởng của mình". Thế là bố bảo "Rồi, mai đi gặp bác sĩ tâm lý để chỉnh lại cái đầu mày". Em buồn vì cái đầu là nơi lưu giữ tất cả kỷ niệm gia đình, bạn bè, là tất cả cái gì làm nên con người của mình, chứ không phải cái thân mà bố lại muốn chỉnh như vậy có nghĩa là bố sẵn sàng mất đứa con của mình.

Chuyển giới từ nữ sang nam, TP. Hồ Chí Minh, trích nghiên cứu iSEE (2012b)

Ngày nào cũng bị ba mẹ cằn nhằn này nọ, nói chuyện giới tính của em, cứ la và bảo không thể nào chấp nhận một thằng con trai như vậy được. Nói em "mày là thứ gì, không phải là người". Ngày nào cũng nói những câu em thấy nặng nề xúc phạm dữ lắm vậy đó.

Chuyển giới từ nam sang nữ, TP. Hồ Chí Minh, trích nghiên cứu iSEE (2012a)

Ba em cắt tóc của em, lúc đó cả nhà em ngủ say rồi ba cắt, em thức dậy thấy tóc bị cắt rồi thì em khóc. Em nói ba là "thà ông lấy kéo đâm chết tôi đi chứ sao lại cắt tóc tôi."

Chuyển giới từ nam sang nữ, TP. Hồ Chí Minh, trích nghiên cứu iSEE (2012a)

Hồi đó em đi làm mua phấn son, với tóc, với túi ngực, bà [mẹ] lấy đồ bà bé, rồi cắt rồi bằm.

Chuyển giới từ nam sang nữ, TP. Hồ Chí Minh, trích nghiên cứu iSEE (2012a)

¹ Truy cập ngày 30/7/2012

Người chuyển giới từ nam sang nữ cho biết thường xuyên bị gọi bằng các ngôn ngữ mang tính kỳ thị như pê-đê, bóng. Đây là nhóm dễ bị kỳ thị và phân biệt đối xử hơn so với nhóm chuyển giới từ nữ sang nam. Điều này phản ánh quan niệm đề cao giá trị của nam giới ở Việt Nam, vì vậy xã hội phản ứng gay gắt hơn khi sự nam tính bị đe dọa.

Theo số liệu khảo sát trực tuyến về cuộc sống của những người nữ yêu nữ (iSEE, ICS và JHSPH, 2012), có 12,4% người chuyển giới từ nữ sang nam đã bị cha mẹ mắng, xúc phạm, 4,1% bị cha mẹ đánh và 4,6% bị cha mẹ tù hoặc đuổi đi do "thiếu nữ tính". Các con số này có thể cao hơn trong nhóm chuyển giới từ nam sang nữ.

Bản thân trong cộng đồng đồng tính, song tính và chuyển giới cũng có sự kỳ thị lẫn nhau. Những người chuyển giới từ nam sang nữ cho biết những người đồng tính nam chưa công khai xu hướng tình dục không muốn xuất hiện cùng hoặc tham gia hoạt động cùng với những người chuyển giới.

Khó khăn về việc làm

Việc làm là một thách thức với cộng đồng người chuyển giới. Những định kiến cho rằng người chuyển giới là "bệnh hoạn", "đua đòi" hoặc "trộm cướp" khiến họ khó có cơ hội xin được việc làm. Một số người xin được công việc tạm thời trong quán ăn hoặc doanh nghiệp tư nhân, nhưng hầu như phải nghỉ việc sau một thời gian ngắn vì thái độ phân biệt đối xử và bất công nơi làm việc (iSEE 2012a; iSEE 2012b). Mặt khác, một số trường hợp do e sợ rằng sẽ không xin được việc làm và lo ngại môi trường làm việc không thân thiện với người chuyển giới nên không tích cực tìm kiếm cơ hội việc làm.

Cơ hội làm việc đặc biệt khó với những người chuyển giới từ nam sang nữ. Họ thường có nhu cầu làm các ngành nghề dịch vụ, làm đẹp và biểu diễn. Do bị phân biệt đối xử từ trong gia đình, họ thường ít được gia đình đầu tư cho việc học hành và phát triển nghề nghiệp. Sự kỳ thị nặng nề trong nhà trường khiến họ khó theo đến cùng việc học. Thiếu nền tảng hỗ trợ từ gia đình và không bằng cấp khiến cơ hội việc làm càng trở nên mong manh hơn. Chính vì vậy, những người chuyển giới từ nam sang nữ ở TP. Hồ Chí Minh thường tập hợp thành các nhóm nhỏ đi hát ở các đám tang để kiếm sống. Mại dâm cũng là một công việc theo tình thế mà họ lựa chọn. Một số người cũng trải qua những vấn đề bạo lực trong tình dục khi khách hàng cho rằng họ bỏ tiền ra mua nên có quyền làm bất cứ việc gì.

Hộp 3. Cánh cửa việc làm hạn hẹp

Câu chuyện của My

My (19 tuổi, ở TP. Hồ Chí Minh) là một người chuyển giới từ nam sang nữ. Vì hay chơi các trò con gái, My thường bị các bạn nam trêu chọc. Một lần, mặc áo tay bông đi học, thầy cô yêu cầu My đi thay áo. Không chịu nổi áp lực từ sự kỳ thị trong trường học, em bỏ học. Sau một lần cãi lại gia đình khi bị xúc phạm là "pê-đê", My bị đuổi ra khỏi nhà. Sống lang thang trên đường phố, tối ngủ ngoài công viên, cần có một công việc kiếm sống. Sau nhiều lần xin việc thất bại, "nhiều chỗ nói thẳng vào mặt *"Ở đây không muốn pê-đê"*. Em xin việc ở quán cơm vỉa hè, họ nói *"Pê-đê vô đây chỉ ăn trộm ăn cắp chứ gì"*, My đi hát đám ma và bán dâm để kiếm sống.

Câu chuyện của Ken

Ken (22 tuổi, ở Hà Nội) vừa tốt nghiệp đại học chuyên ngành du lịch khách sạn. Từ bé, Ken không thích mặc đồ nữ và chưa bao giờ để tóc quá vai. Năm lớp 10, cắt tóc tém như con trai, Ken bị mẹ đánh vì *"trông không giống ai"*. Từ đó, bố mẹ hạn chế cho tiền tiêu vặt để không cắt tóc, mua quần áo con trai nữa. Ken đã nộp hồ sơ xin việc nhiều nơi nhưng rất nhiều nơi đã từ chối vì *"nhân viên khách sạn cần phải có hình thức, nam phải ra nam mà nữ phải ra nữ. Thí dụ như em vào làm bồi bàn thực tập, người ta cũng yêu cầu em đánh phấn son. Cũng khó"*.

Theo nội dung phỏng vấn sâu của iSEE (2012b)

Một số người đồng tính nam cho rằng người chuyển giới làm ảnh hưởng tiêu cực đến hình ảnh của người đồng tính nam. Càng bị kỳ thị và phân biệt đối xử, những người chuyển giới càng co cụm lại với cộng đồng của mình.

Điều tra trên thế giới cũng cho thấy người chuyển giới là nhóm phải gánh chịu nhiều dạng bạo lực dưới dạng lời nói, thân thể hoặc bạo lực tình dục. Số liệu khảo sát với cỡ mẫu 124 người ở Bangladesh cho thấy có 65% người chuyển giới đã từng bị lạm dụng hoặc cưỡng bức tình dục. Các cuộc điều tra ở Mỹ cũng cho kết quả 54% người chuyển giới đã từng bị cưỡng bức tình dục. Nhóm chuyển giới từ nam sang nữ bị bạo lực nhiều hơn so với nhóm chuyển giới từ nữ sang nam (USAID 2009).

Sức khỏe tinh thần

Một trong những nguy cơ về sức khỏe của người chuyển giới là vấn đề sức khỏe tinh thần. Trong số 23 em tham gia nghiên cứu Trẻ em đường phố đồng tính, song tính và chuyển giới (iSEE, 2011), có 21 em thể hiện các mức độ trầm cảm và cô đơn và 13 em từng tự rạch cơ thể mình, thường là dùng lưỡi dao lam cứa vào tay. Nghiên cứu do iSEE thực hiện năm 2012 về người chuyển giới cũng ghi nhận những trường hợp có ý định tự tử, tự làm đau (rạch tay hoặc châm thuốc lá vào tay), hoặc đã từng thực hiện hành vi tự tử do không được gia đình chấp nhận bản dạng giới hoặc do thất bại trong tình yêu. Tình yêu không bền vững cũng là một trong những yếu tố tác động nhiều đến sức khỏe tinh thần của những người chuyển giới. Vì người chuyển giới thường có xu hướng yêu người dị tính, người yêu họ thường bị áp lực kết hôn từ phía gia đình khiến chuyện tình cảm dang dở. Có trường hợp người chuyển giới từ nam sang nữ cho biết đã từng bị lợi dụng về vật chất trong chuyện tình cảm. Cảm giác lo sợ nỗi cô đơn thường trực với những người chuyển giới "*Vấn đề về tình cảm của giới này thì nó trắc trở cả đời luôn, đến khi chết vẫn chết một mình luôn thậm chí không có người buồn đau, nếu có thì cũng phải chăng chỉ là bạn bè mình thôi*" (Trích phỏng vấn người chuyển giới từ nam sang nữ, ở TP. Hồ Chí Minh, 52 tuổi).

Sức khỏe tình dục

Nhóm nam giới có quan hệ tình dục đồng giới - trong đó có nhóm chuyển giới từ nam sang nữ - thường được đề cập đến trong các nghiên cứu trước đây như nhóm có nguy cơ lây nhiễm HIV cao do có nhiều bạn tình, ít sử dụng bao cao su và do nhận thức thấp về nguy cơ lây nhiễm và quan hệ tình dục với cả nam và nữ. Nhóm nam giới ở khu vực nông thôn ít có kiến thức về lây truyền và phòng chống HIV hơn khu vực thành thị (Trương Tấn Minh 2006, Vũ Ngọc Bảo 2005). Nhiều tổ chức coi đây là nhóm đối tượng đích trong truyền thông phòng chống HIV. Thông tin về sức khỏe tình dục của nhóm chuyển giới từ nữ sang nam còn hạn chế.

Những người chuyển giới từ nam sang nữ tham gia hoạt động mại dâm có nguy cơ cao hơn về các bệnh lây truyền qua đường tình dục. Đa số người chuyển giới từ nam sang nữ tham gia hành nghề mại dâm không sử dụng biện pháp phòng tránh khi quan hệ bằng miệng và không cho rằng quan hệ tình dục qua đường miệng có nguy cơ lây nhiễm HIV và các bệnh lây truyền qua đường tình dục. Một số thủ thực có thể không sử dụng bao cao su nếu khách trả giá cao, mặc dù đã được tuyên truyền và hiểu về nguy cơ lây nhiễm HIV.

Rủi ro sức khỏe liên quan đến nhu cầu thay đổi cơ thể

Nhu cầu hỗ trợ sức khỏe đặc thù của nhóm chuyển giới liên quan đến mong muốn thay đổi cơ thể sinh học - mong muốn này rất mãnh liệt trong nhiều trường hợp "*Em muốn được phẫu thuật rời cho em sống một giờ thôi em cũng chịu, chỉ cần chết trong thân xác một người phụ nữ*" (Trích phỏng vấn người chuyển giới từ nam sang nữ, ở TP. Hồ Chí Minh, 19 tuổi). Đa số người chuyển giới từ nam sang nữ trong nghiên cứu của iSEE (2012b) đều mong muốn được phẫu thuật chuyển đổi giới tính. Mặc dù chi phí phẫu thuật cao và khó tiếp cận, trong số 14 trường hợp chuyển giới từ nam sang nữ cũng trong nghiên cứu trên của iSEE, có 7 người đã từng sử dụng hooc-môn nữ và 5 người đã tiến hành phẫu thuật ngực, trong đó có 1 trường hợp đã phẫu thuật bộ phận sinh dục.

Những người trả lời phỏng vấn cho biết việc mua ống hooc-môn "xách tay" từ Thái Lan hoặc Trung Quốc để tự chích và mua thuốc tránh thai để điều chỉnh hooc-môn tại các hiệu thuốc khá dễ dàng. Việc sử dụng hooc-môn và tiến hành phẫu thuật chuyển đổi giới tính không qua sự tư vấn của bác sĩ và những người có chuyên môn đem lại rủi ro lớn về sức khỏe cho những người chuyển giới. Trong các phỏng vấn do iSEE thực hiện, có trường hợp người chuyển giới từ nam sang nữ đã bị dị ứng khi sử dụng thuốc tránh thai để điều chỉnh hooc-môn.

NHU CẦU PHÁP LÝ

Việt Nam chưa cho phép người chuyển giới thay đổi giới tính của mình chính vì vậy người chuyển giới đang gặp rất nhiều khó khăn trong cuộc sống từ công ăn việc làm, đi lại, đăng ký hộ tịch cũng như những định kiến kỳ thị trong gia đình và xã hội. Trên thực tế, vấn đề pháp lý của người chuyển giới chủ yếu liên quan đến hai khía cạnh lớn: (i) quy định việc thay đổi tên và thay đổi giới tính và (ii) vấn đề chống kỳ thị, phân biệt đối xử và bạo lực trên cơ sở bản dạng giới.

Việc xác định lại giới tính được quy định tại Điều 36 Luật Dân Sự và Nghị định số 88/2008/NĐ-CP về Xác định lại giới tính chỉ cho phép người có khuyết tật bẩm sinh mới được phẫu

thuật và xác định lại giới tính. Điều 5 Nghị định này quy định tiêu chuẩn y tế xác định khuyết tật bẩm sinh về giới tính chủ yếu liên quan đến "những bất thường về bộ phận sinh dục" và nhiễm sắc thể - thực chất chỉ liên quan đến người liên giới tính² mà chưa phù hợp với những người chuyển giới, thậm chí còn đóng lại cơ hội phẫu thuật chuyển đổi giới tính cho người chuyển giới thể hiện ở Điều 4 khoản 1 nghiêm cấm "*thực hiện việc chuyển đổi giới tính đối với những người đã hoàn thiện về giới tính*".

Quy định về thay đổi họ tên được quy định tại Khoản 1 Điều 36 Nghị định số 158/2005/NĐ-CP ngày 27/12/2005 của Chính phủ về đăng ký và quản lý hộ tịch thì một trong những phạm vi thay đổi, cải chính hộ tịch là Thay đổi họ, tên,

² Liên giới tính (Intersex) là khái niệm để chỉ tất cả những trạng thái dẫn đến sự phát triển không điển hình của các đặc điểm giới tính và sinh lý trên cơ thể. Những trạng thái này có thể liên quan đến những đặc điểm bất thường của các bộ phận sinh dục bên ngoài, các cơ quan sinh sản bên trong, nhiễm sắc thể giới tính, hoặc các hormone giới tính.

chữ đệm đã được đăng ký đúng trong Sổ đăng ký khai sinh và bản chính giấy khai sinh, nhưng cá nhân có yêu cầu thay đổi khi có lý do chính đáng theo quy định của Bộ luật Dân sự. Lý do chính đáng được nêu trong Điều 27, 37 và 38 của Nghị định trên bao gồm trùng tên, dễ gây nhầm lẫn, xác định lại huyết thống hoặc xác định lại giới tính. Trên thực tế, nhiều người chuyển giới không thích họ tên "nam tính" (trường hợp nam sang nữ) hoặc "nữ tính" (trường hợp nữ sang nam) của mình nên thường không dùng tên thật trong giao tiếp hàng ngày.

Hộp 4. Kinh nghiệm thế giới

Ở nhiều nước trên thế giới đặc biệt ở Châu Âu trong bối cảnh các nguyên tắc nhân quyền và quyền y tế hiện tại, có một hệ thống pháp luật được áp dụng cho người chuyển giới, tập trung vào các cá nhân mong phẫu thuật thay đổi giới tính. Luật pháp các nước này và các thực hành y tế giờ đây ủng hộ việc phẫu thuật chuyển đổi giới tính trong các trường hợp đặc biệt và cho phép thay đổi trong giấy tờ cá nhân sau khi phẫu thuật chuyển đổi giới tính và hôn nhân với giới tính hậu phẫu thuật. Cũng có nhiều nước cấm phân biệt đối xử dựa trên xu hướng tình dục, bản dạng giới và thể hiện giới. Tính đến nay tất cả thành viên khối cộng đồng chung Châu Âu đều được yêu cầu về mặt pháp lý phải ngăn cấm phân biệt đối xử dựa trên xu hướng tình dục và bản dạng giới (Takacs 2006, dẫn theo iSEE 2012b).

Danh sách quốc gia, vùng lãnh thổ có quy định pháp lý về chuyển đổi giới tính (Rà soát văn bản pháp luật 58 quốc gia)³

	Quốc gia	Vùng lãnh thổ
Những quốc gia, vùng lãnh thổ có quy định pháp lý cho phép người chuyển giới thay đổi tên và thay đổi giới tính	Argentina, Ấn Độ, Azerbaijan, Bỉ, Bostawa, Brazil, Colombia, Croatia, Cuba, Denmark, Ecuador, Đức, Hongkong, Italy, Nhật, Kazakhstan, Kyrgyzstan, Hà Lan, Na Uy, Ba Lan, Puerto Rico, Nga, Singapore, Slovakia, Nam Phi, Hàn Quốc, Tây Ban Nha, Thụy Điển, Thổ Nhĩ Kỳ, Uzbekistan (31 quốc gia)	Australia: Australian Capital Territory, New South Wale, Northern Territory, Queensland, South Australia, Tasmania, Victoria, West Australia (8 vùng lãnh thổ)
Những quốc gia, vùng lãnh thổ có quy định pháp lý về chống phân biệt đối xử trên cơ sở bản dạng giới	Angola, Argentina, Bỉ, Đảo Cook, Croatia, Đan Mạch, Ecuador, Pháp, Đức, Hungary, Italy, Kosovo, Macedonia, Hà Lan, Papua New Guinea, Nga, Samoa, Serbia, Slovakia, Tây Ban Nha, Thụy Điển, Thụy Sĩ (22 quốc gia)	

³ Chi tiết xem tại website http://www.transrespect-transphobia.org/en_US/mapping.htm

Tài liệu tham khảo:

CCIPH (2008), Báo lục trên cơ sở xu hướng tình dục và bản dạng giới tại Việt Nam

De Cuypere, G. (2006), Prevalence and demography of transexualism in Belgium, *European Psychiatry*.

Gates, Gary J. (2011), How many people are lesbian, gay, bisexual and transgender?, *The William Institute*.

iSEE (2012a), LGBT street children in Ho Chi Minh City, Đang xuất bản

iSEE (2012b), Transgender in Vietnam: an exploratory study, Đang xuất bản

iSEE, ICS, JHSPH (2012), Khảo sát về cuộc sống của les và những người nữ yêu nữ khác

Trương Tấn Minh (2006), Hành vi tình dục đồng giới và nguy cơ lây nhiễm HIV tại khu vực nông thôn tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam, NXB Thế giới (trang 18 - 19)

USAID (2009), Gender identity and violence in MSM and transgenders: Policy Implications for HIV Service

Vũ Ngọc Bảo (2005), Đối mặt với sự thật: Tình dục đồng giới (MSM) và HIV/AIDS ở Việt Nam / Vũ Ngọc Bảo, Philippe Girault, NXB. Thế giới

Winter, S. và Conway, L. (2011), How many trans* people are there? A 2011 update incorporating new data

Để tìm hiểu thêm thông tin về chuyển giới và bản dạng giới, xin liên hệ:

**Viện nghiên cứu Xã hội,
Kinh tế và Môi trường
(iSEE)**

Điện thoại: (84-4) 6273 7933

Email: isee@isee.org.vn

www.isee.org.vn

**Trung tâm ICS - Trung
tâm làm về quyền của
người đồng tính, song
tính và chuyển giới**

Điện thoại: (84-8) 3940 5140

Email: info@ics.org.vn

www.ics.org.vn

**PFLAG Việt Nam - Diễn
đàn Cha mẹ, Người
thân và Bạn bè của
Người đồng tính và
Chuyển giới**

Điện thoại: (84-8) 3940 5140

Email: info@pflag.vn

www.hieuvecon.vn

www.pflag.vn

